



**THÔNG BÁO TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC
TỔNG CỤC THUẾ NĂM 2021**

**(Kèm theo Công văn số 4055 /TCT-TCCB ngày 20/10/2021
của Tổng cục Thuế)**

Căn cứ Quyết định số 1585/QĐ-BTC ngày 18/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc phê duyệt Kế hoạch thi tuyển công chức Tổng cục Thuế năm 2021 và Quyết định số 1993/QĐ-BTC ngày 12/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc điều chỉnh một số nội dung trong Kế hoạch tuyển dụng công chức của Tổng cục Thuế năm 2021, Tổng cục Thuế thông báo như sau:

I. ĐIỀU KIỆN CHUNG ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

- a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- b) Tuổi đời đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- e) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;
- g) Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- a) Không cư trú tại Việt Nam;
- b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN VỀ VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ

1. Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển ngạch Chuyên viên:

(1) Vị trí Chuyên viên làm chuyên môn nghiệp vụ:

- a) Có bằng tốt nghiệp Đại học (cử nhân) trở lên thuộc **các chuyên ngành** sau: Chuyên ngành Luật, gồm: Luật, Luật học, Luật Kinh tế, Luật kinh doanh, Luật thương mại quốc tế; Chuyên ngành khác, gồm: Thuế, Thuế - Hải quan, Kế toán, Kiểm toán, Kế toán - Kiểm toán, Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại, Kinh doanh xuất nhập khẩu, Kinh tế, Kinh tế chính trị, Kinh tế đầu tư,

Đặng

Kinh tế đối ngoại, Kinh tế học, Kinh tế ngoại thương, Kinh tế phát triển, Kinh tế và thương mại quốc tế, Kinh tế vận tải biển, Kinh tế và quản lý công; Kinh tế Quốc tế, Marketing, Ngân hàng, Ngoại Thương, Quản lý công, Quản lý kinh doanh, Quản lý kinh tế, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Quản trị thương mại, Tài chính - Ngân hàng, Tài chính công, Tài chính doanh nghiệp, Tài chính kế toán, Tài chính quốc tế, Thương mại điện tử, Thương mại đối ngoại, Thương mại quốc tế.

(Đối với các đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng ở ngạch chuyên viên làm chuyên môn nghiệp vụ dưới 10 người thì không tuyển chuyên ngành Luật)

b) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

(2) Vị trí Chuyên viên làm công nghệ thông tin:

a) Có bằng tốt nghiệp Đại học (cử nhân) thuộc **các chuyên ngành** đào tạo sau: An toàn thông tin, Công nghệ kỹ thuật điện tử truyền thông, Công nghệ kỹ thuật máy tính, Công nghệ phần mềm, Công nghệ thông tin, Điện tử viễn thông, Hệ thống máy tính, Hệ thống thông tin, Khoa học dữ liệu, Khoa học máy tính, Kỹ thuật điện tử - viễn thông, Kỹ thuật máy tính, Kỹ thuật phần mềm, Mạng máy tính, Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu, Máy tính và khoa học thông tin, Tin học, Toán - tin, Toán - tin ứng dụng, Quản lý thông tin, Hệ thống thông tin quản lý.

b) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

(3) Vị trí chuyên viên làm Quản lý Xây dựng cơ bản (tại cơ quan Tổng cục Thuế):

a) Có bằng tốt nghiệp Đại học (cử nhân) trở lên thuộc **các chuyên ngành** đào tạo sau: Kinh tế xây dựng, Kiến trúc sư, Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp.

b) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

2. Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển ngạch Kiểm tra viên thuế

a) Có bằng tốt nghiệp Đại học (cử nhân) trở lên thuộc **các chuyên ngành** sau: Chuyên ngành Tài chính, Kế toán, gồm: Tài chính - Ngân hàng, Tài chính

Đặng

công, Tài chính doanh nghiệp, Tài chính kế toán, Tài chính quốc tế, Thuế, Thuế - Hải quan, Kế toán, Kiểm toán, Kế toán - Kiểm toán; Chuyên ngành khác, gồm: Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại, Kinh doanh xuất nhập khẩu, Kinh tế, Kinh tế chính trị, Kinh tế đầu tư, Kinh tế đối ngoại, Kinh tế học, Kinh tế ngoại thương, Kinh tế phát triển, Kinh tế và thương mại quốc tế, Kinh tế vận tải biển, Kinh tế và quản lý công; Kinh tế Quốc tế, Marketing, Ngân hàng, Ngoại Thương, Quản lý công, Quản lý kinh doanh, Quản lý kinh tế, Quản trị kinh doanh, Quản trị thương mại, Thương mại điện tử, Thương mại đối ngoại, Thương mại quốc tế.

(Đối với các đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng ở ngạch Kiểm tra viên thuế dưới 10 người thì chỉ tuyển dụng chuyên ngành Tài chính, Kế toán.)

b) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

3. Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển ngạch Văn thư viên:

Có bằng tốt nghiệp Đại học (cử nhân) trở lên thuộc các chuyên ngành: Văn thư - Lưu trữ, Lưu trữ học. Trường hợp có chuyên ngành Hành chính, Hành chính học, Quản trị văn phòng phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

4. Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển ngạch Cán sự:

Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên thuộc các chuyên ngành: Thuế, Thuế - Hải quan, Kế toán, Kiểm toán, Kế toán - Kiểm toán; Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại, Kinh doanh xuất nhập khẩu, Kinh tế, Kinh tế chính trị, Kinh tế đầu tư, Kinh tế đối ngoại, Kinh tế học, Kinh tế ngoại thương, Kinh tế phát triển, Kinh tế và thương mại quốc tế, Kinh tế vận tải biển, Kinh tế và quản lý công; Kinh tế Quốc tế, Marketing, Ngân hàng, Ngoại Thương, Quản lý công, Quản lý kinh doanh, Quản lý kinh tế, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Quản trị thương mại, Tài chính - Ngân hàng, Tài chính công, Tài chính doanh nghiệp, Tài chính kế toán, Tài chính quốc tế, Thương mại điện tử, Thương mại đối ngoại, Thương mại quốc tế.

5. Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển ngạch Kiểm tra viên trung cấp thuế:

a) Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên thuộc các chuyên ngành: Thuế, Thuế - Hải quan, Kế toán, Kiểm toán, Kế toán - Kiểm toán; Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại, Kinh doanh xuất nhập khẩu, Kinh tế, Kinh tế chính trị, Kinh tế đầu tư, Kinh tế đối ngoại, Kinh tế học, Kinh tế ngoại thương, Kinh tế

Dhung

phát triển, Kinh tế và thương mại quốc tế, Kinh tế vận tải biển, Kinh tế và quản lý công; Kinh tế Quốc tế, Marketing, Ngân hàng, Ngoại Thương, Quản lý công, Quản lý kinh doanh, Quản lý kinh tế, Quản trị kinh doanh, Quản trị thương mại, Tài chính - Ngân hàng, Tài chính công, Tài chính doanh nghiệp, Tài chính kế toán, Tài chính quốc tế, Thương mại điện tử, Thương mại đối ngoại, Thương mại quốc tế.

b) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

6. Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển ngạch Văn thư viên trung cấp:

Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên thuộc **các chuyên ngành**: Văn thư - Lưu trữ, Lưu trữ học. Trường hợp có chuyên ngành Hành chính, Hành chính học, Quản trị văn phòng phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

III. HỒ SƠ TUYỂN DỤNG, ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN VÀ LỆ PHÍ TUYỂN DỤNG

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức:

Những người có đủ các điều kiện nếu tham gia dự tuyển phải nộp hồ sơ dự tuyển công chức trực tiếp cho đơn vị tuyển dụng thuộc Tổng cục Thuế. Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển tại 01 đơn vị, cụ thể mỗi bộ Hồ sơ gồm các thành phần tài liệu sau:

(1) Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu in trên Phần mềm đăng ký dự tuyển. Tại Phiếu đăng ký dự tuyển, người dự tuyển khai đúng theo hướng dẫn khi thực hiện đăng ký trực tuyến; Người dự tuyển phải cam kết những thông tin đã khai trên phiếu là đúng sự thật, trường hợp khai sai thì kết quả tuyển dụng sẽ bị hủy bỏ và người dự tuyển phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

(2) Bản chụp văn bằng tốt nghiệp và kết quả học tập (Tiến sĩ, Thạc sĩ, Đại học, Cao đẳng, Trung cấp): bản photo, không yêu cầu chứng thực, công chứng, sao y.

- Đối với văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp, khi nộp hồ sơ dự tuyển thí sinh cần nộp bản photo văn bằng và bảng kết quả học tập (tất cả kèm theo bản dịch sang tiếng Việt công chứng) và bản photo giấy công nhận văn bằng tương đương với trình độ đào tạo quy định tại Khung trình độ Quốc gia Việt Nam theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hợp văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định tại Điều 5

Đường

Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thì **thí sinh phải nộp các tài liệu chứng minh** văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định.

(3) Đối với thí sinh được miễn thi ngoại ngữ: yêu cầu thí sinh nộp bản chụp (bản photo) một trong các giấy tờ sau:

- Bằng tốt nghiệp đối với người dự tuyển có văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định khi hồ sơ theo quy định tại mục (2), điểm 1, Phần III nêu trên.

- Bằng tốt nghiệp đối với người dự tuyển đã tốt nghiệp Cao đẳng, Đại học, sau Đại học chuyên ngành về ngoại ngữ,

- Chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số đối với người dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

(4) Đối với người dự tuyển là đối tượng ưu tiên tuyển dụng thì nộp thêm các giấy tờ theo quy định tại mục 3 Phần III dưới đây về Ưu tiên trong tuyển dụng công chức.

(5) Ba phong bì có dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận (thí sinh hoặc thân nhân); 02 ảnh (cỡ 4cm x 6cm) chụp trong thời gian gần nhất, từ 03 tháng tính đến thời điểm thông báo. Sau ảnh, người dự tuyển ghi rõ họ và tên, ngày tháng năm sinh.

Lưu ý:

* Người dự tuyển phải chịu trách nhiệm về tính xác thực của hồ sơ đăng ký dự tuyển. Sau khi có kết quả thi, nếu trúng tuyển thí sinh phải nộp đầy đủ văn bằng tốt nghiệp, chứng chỉ theo quy định.

* Người dự tuyển không phải nộp Giấy khám sức khỏe, Sơ yếu lý lịch, Giấy khai sinh khi nộp hồ sơ dự tuyển.

2. Hướng dẫn một số nội dung về việc đăng ký dự tuyển

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào ngạch Chuyên viên làm chuyên môn nghiệp vụ hoặc ngạch Kiểm tra viên thuế thì phải đăng ký theo đúng điều kiện về chuyên ngành đào tạo theo vị trí dự tuyển, cụ thể: (i) Vị trí chuyên viên làm chuyên môn nghiệp vụ đăng ký dự tuyển theo Chuyên ngành Luật hoặc theo Chuyên ngành khác; (ii) Đối với ngạch Kiểm tra viên thuế đăng ký dự tuyển theo Chuyên ngành Tài chính, Kế toán hoặc Chuyên ngành khác.

- Về việc xác định chuyên ngành đào tạo: Chuyên ngành đào tạo được ghi trên bảng điểm/kết quả học tập được xác định là căn cứ về tiêu chuẩn, điều kiện về văn bằng khi đăng ký dự tuyển.

Dhung

Lưu ý: Thí sinh đăng ký dự tuyển phải ghi đúng chuyên ngành đào tạo trên phiếu đăng ký dự tuyển. Trong trường hợp bảng điểm/bảng kết quả học tập không ghi chuyên ngành đào tạo thì thí sinh phải xin xác nhận của cơ sở đào tạo về chuyên ngành đào tạo.

- Không bắt buộc thí sinh phải nộp Chứng chỉ ngoại ngữ, Chứng chỉ tin học trong thành phần hồ sơ đăng ký dự tuyển.

- Đối với các ngạch dự tuyển Văn thư viên, Văn thư viên trung cấp: Thí sinh tốt nghiệp chuyên ngành Hành chính, Hành chính học, Quản trị văn phòng **thì phải nộp kèm theo Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư** do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thành phần hồ sơ đăng ký dự tuyển.

- Đối với trường hợp được miễn thi ngoại ngữ do có văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam: Thí sinh phải nộp bản chụp bằng tốt nghiệp và kết quả học tập (kèm theo bản dịch sang tiếng việt công chứng) và bản photo giấy công nhận văn bằng tương đương với trình độ đào tạo quy định tại Khung trình độ Quốc gia Việt Nam theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trường hợp văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thì **thí sinh phải nộp các tài liệu chứng minh** văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định.

- Hồ sơ đăng ký dự tuyển theo thành phần quy định tại Thông báo tuyển dụng công chức Tổng cục Thuế năm 2021 kèm theo và phải khớp đúng với hồ sơ đăng ký trực tuyến.

- Phiếu đăng ký dự tuyển công chức phải điền đầy đủ các đề mục theo hướng dẫn, phải chính xác với bộ Hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức đính kèm khi đăng ký trực tuyến. Phiếu đăng ký dự tuyển in từ phần mềm và phải được ký tên trên từng trang khi đến nộp hồ sơ trực tiếp; phải cam kết những thông tin đã khai trên phiếu là đúng sự thật, trường hợp khai sai thì kết quả tuyển dụng sẽ bị hủy bỏ và người dự tuyển phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

3. Hoàn thiện hồ sơ trúng tuyển:

(1) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Bản sao có chứng thực: văn bằng tốt nghiệp, Chứng chỉ tiếng dân tộc (nếu được miễn thi ngoại ngữ) theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Đúng

(2) Đối với thí sinh tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài, khi trúng tuyển, thí sinh phải nộp giấy công nhận văn bằng tương đương với trình độ đào tạo quy định tại Khung trình độ Quốc gia Việt Nam theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hợp văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thì **thí sinh phải nộp các tài liệu chứng minh** văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định. Trường hợp không có giấy công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc các tài liệu chứng minh văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng sẽ không được tuyển dụng.

(3) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

4. Ưu tiên trong tuyển dụng công chức:

Thực hiện theo quy định tại điều 5 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ. Hồ sơ xác định ưu tiên trong tuyển dụng như sau:

a) Đối với Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm Vòng 2.

Con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm Vòng 2.

Các đối tượng trên nộp bản sao (không cần chứng thực) giấy tờ các loại có xác nhận là:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang; Anh hùng Lao động; Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ; Thẻ (thương binh, bệnh binh...); Quyết định được hưởng chính sách là thương binh; Quyết định trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến nhiễm chất độc hoá học.

Đặng

- Giấy xác nhận được hưởng chế độ ưu đãi do Phòng Lao động thương binh và xã hội cấp huyện trở lên xác nhận.

b) Đối với Sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm Vòng 2.

Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm Vòng 2.

Các đối tượng trên nộp bản sao (không cần chứng thực) giấy tờ sau:

Quyết định xuất ngũ hoặc các giấy tờ xác nhận đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an nhân dân; giấy tờ xác nhận đã tốt nghiệp các khóa đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị.

c) Đối với người dân tộc thiểu số: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm Vòng 2 và phải nộp bản sao (không cần chứng thực) giấy tờ sau:

Giấy khai sinh của thí sinh ghi rõ dân tộc thiểu số. Trong trường hợp giấy khai sinh của thí sinh không ghi rõ thành phần dân tộc, đề nghị thí sinh bổ sung sổ hộ khẩu và chứng minh thư nhân dân của thí sinh đăng ký dự tuyển (áp dụng theo Công văn số 1446/VPCP-ĐP ngày 20/3/2007 của Văn phòng Chính phủ về việc xác nhận thành phần dân tộc).

- Thông tin đối tượng được ưu tiên phải được kê khai trên Phiếu đăng ký dự tuyển. **Trường hợp kê khai bổ sung hoặc bổ sung hồ sơ ưu tiên sau khi hết hạn nộp hồ sơ sẽ không được tính công điểm ưu tiên.**

Lưu ý: Hồ sơ ưu tiên nêu trên phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm hết hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển. Nếu thời điểm cấp sau thời điểm hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển thì không được cộng điểm ưu tiên theo quy định.

5. Lệ phí đăng ký dự tuyển: Người đủ điều kiện đăng ký dự tuyển nộp lệ phí dự tuyển là 300.000 đồng/người, bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng.

Trường hợp không đủ điều kiện dự tuyển hoặc thí sinh đăng ký nhưng không tham gia thi tuyển, Tổng cục Thuế không hoàn trả lại hồ sơ đăng ký dự tuyển và lệ phí dự tuyển.

6. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức:

6.1. Thời gian và hình thức đăng ký dự tuyển công chức trực tuyến:

Đúng

- Thời gian đăng ký: Trong vòng 30 ngày kể từ 12 giờ 00 ngày 20/10/2021 đến 12 giờ 00 ngày 20/11/2021

- Hình thức tiếp nhận: Trực tuyến (*địa chỉ phần mềm đăng ký trực tuyến: <https://dangkydutuyen.gdt.gov.vn>*).

Thí sinh đăng ký dự tuyển trực tuyến tại Phần mềm đăng ký dự tuyển công chức Tổng cục Thuế năm 2021 theo hướng dẫn.

Lưu ý: Khi đăng ký dự tuyển trực tuyến, thí sinh phải đính kèm theo Hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức (*trừ Phiếu đăng ký dự tuyển*).

6.2. Thời gian và địa điểm tiếp nhận hồ sơ:

Sau khi đăng ký dự tuyển trực tuyến thành công, thí sinh đăng ký dự tuyển sẽ nhận được Phiếu hẹn đến các địa điểm được Cục Thuế thông báo để nộp hồ sơ và lệ phí dự tuyển theo hướng dẫn.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: **05 ngày làm việc kể từ 8 giờ 00 ngày 16/11/2021 đến 17 giờ 00 ngày 20/11/2021.**

- Địa điểm tiếp nhận:

+ Thí sinh dự tuyển vào Cơ quan Tổng cục Thuế: Nộp hồ sơ dự tuyển tại Tầng 1, trụ sở Cơ quan Tổng cục Thuế, 123 Lò Đúc, phường Đông Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

+ Thí sinh dự tuyển vào Cục Thuế các tỉnh, thành phố: Nộp hồ sơ dự tuyển tại trụ sở Cục Thuế các tỉnh, thành phố hoặc địa điểm do Cục Thuế bố trí, đảm bảo phù hợp, thuận tiện cho thí sinh. Cục Thuế các tỉnh, thành phố có trách nhiệm thông báo địa điểm nộp hồ sơ dự tuyển đến thí sinh có nhu cầu đăng ký dự tuyển biết.

7. Yêu cầu đối với thí sinh trong công tác phòng chống dịch Covid-19 khi đến nộp hồ sơ và lệ phí dự tuyển

+ Thí sinh phải khai báo y tế trên trang www.tokhaiyte.vn, thực hiện đầy đủ quy định của Bộ Y tế và của địa phương nơi thí sinh đăng ký dự tuyển khi đến nộp hồ sơ và lệ phí dự tuyển;

+ Phải thực hiện đúng quy định 5K và đeo khẩu trang trong suốt quá trình nộp hồ sơ và lệ phí dự tuyển;

+ Đề nghị thí sinh chủ động theo dõi và tuân thủ thông báo về việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 của Cục Thuế đăng ký dự tuyển trước khi đến nộp hồ sơ và lệ phí dự tuyển.

Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển vào Cơ quan Tổng cục Thuế, đề nghị có giấy xét nghiệm Covid-19 âm tính (test nhanh hoặc PDR) còn hiệu lực trong vòng 03 ngày do cơ sở y tế được cơ quan chức năng cấp phép thực hiện trước khi đến nộp hồ sơ và lệ phí dự tuyển.

Đường

IV. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

Nhu cầu tuyển dụng công chức Tổng cục Thuế năm 2021 là **1.751** chỉ tiêu đối với 63 Cục thuế và cơ quan Tổng cục Thuế, trong đó:

- Ngạch chuyên viên: **303** chỉ tiêu, trong đó:
 - + Chuyên viên làm chuyên môn nghiệp vụ: **194** chỉ tiêu (*trong đó: chuyên ngành Luật: 19 chỉ tiêu, chuyên ngành khác: 175 chỉ tiêu*);
 - + Chuyên viên làm công nghệ thông tin: **105** chỉ tiêu.
 - + Chuyên viên làm công tác QLXD cơ bản: **04** chỉ tiêu.
- Ngạch kiểm tra viên thuế: **1.324** chỉ tiêu (*trong đó: chuyên ngành Tài chính, Kế toán: 966 chỉ tiêu; chuyên ngành khác: 358 chỉ tiêu*).
- Ngạch Văn thư viên: **49** chỉ tiêu.
- Ngạch Cán sự: **8** chỉ tiêu.
- Ngạch Kiểm tra viên trung cấp: **23** chỉ tiêu.
- Ngạch Văn thư viên trung cấp: **44** chỉ tiêu.

(Bảng chi tiết chỉ tiêu tuyển dụng công chức theo Phụ lục đính kèm)

V. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN THI TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC VÀ XÁC ĐỊNH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN

1. Thí sinh tham gia thi tuyển công chức vào ngạch chuyên viên và tương đương; Cán sự và tương đương được thực hiện theo hai vòng thi:

1.1. Vòng 1:

- Hình thức thi: **Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trên máy vi tính.**

- Nội dung thi và thời gian thi: gồm 02 phần

Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút.

Phần II: Ngoại ngữ, thi Tiếng Anh (30 câu, thời gian thi 30 phút) theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam:

- Trình độ bậc 3 đối với ngạch chuyên viên;
- Trình độ bậc 2 đối với ngạch kiểm tra viên thuế;
- Trình độ bậc 1 đối với ngạch kiểm tra viên trung cấp thuế.

(Đối với vị trí ngạch cán sự, văn thư viên và văn thư viên trung cấp không phải thi ngoại ngữ).

Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 trên máy vi tính.

1.2. Vòng 2:

- Hình thức thi: **Thi viết.**

- Thời gian thi: **180 phút.**

- Nội dung thi:

+ Thí sinh đăng ký dự tuyển vào các ngạch chuyên viên và kiểm tra viên thuế làm chuyên môn, nghiệp vụ; Cán sự và kiểm tra viên trung cấp thuế: Kiến thức về thuế (Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật thuế thu nhập cá nhân) và Luật quản lý thuế.

+ Thí sinh đăng ký dự tuyển vào ngạch chuyên viên làm công nghệ thông tin: Kiến thức về công nghệ thông tin (kỹ thuật máy tính; khoa học máy tính; kỹ thuật phần mềm - mạng máy tính và truyền thông); Kiến thức về hệ điều hành Windows; Kiến thức về quản trị cơ sở dữ liệu; Sử dụng các ứng dụng của Office 2010 (chủ yếu là Microsoft Excel và Microsoft Word).

+ Thí sinh đăng ký dự tuyển vào ngạch chuyên viên làm công tác quản lý xây dựng cơ bản: Kiến thức về quản lý đầu tư xây dựng công trình; quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; quản lý chất lượng công trình.

+ Thí sinh đăng ký dự tuyển vào ngạch văn thư viên, ngạch văn thư viên trung cấp: Kiến thức về lưu trữ học và quản trị văn phòng; về hành chính văn thư; về văn thư - lưu trữ.

2. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ:

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 8 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định các trường hợp được miễn thi môn ngoại ngữ gồm:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ **cùng trình độ đào tạo** hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

- Có bằng tốt nghiệp **cùng trình độ đào tạo** hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định;

Đường

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

3. Xác định, thông báo thí sinh trúng tuyển trong kỳ thi tuyển dụng công chức Tổng cục Thuế năm 2021:

Xác định, thông báo thí sinh trúng tuyển trong kỳ thi tuyển dụng công chức thực hiện theo quy định tại Điều 9, Điều 16 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

VI. DANH SÁCH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC THI TUYỂN

Hội đồng tuyển dụng công chức Tổng cục Thuế năm 2021 sẽ thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi tuyển công chức, thời gian địa điểm tổ chức thi tuyển, kết quả thi tuyển trên trang thông tin điện tử Tổng cục Thuế (địa chỉ: www.gdt.gov.vn) và tại trụ sở Cục Thuế.

Lưu ý: Hội đồng tuyển dụng không gửi bất kỳ thông báo bằng giấy nào đến từng thí sinh dự tuyển.

Để tạo điều kiện thuận lợi trong công tác đăng ký dự tuyển đối với thí sinh có nhu cầu đăng ký dự thi và Tổng cục Thuế, đề nghị các thí sinh truy cập vào đường dẫn ứng dụng đăng ký trực tuyến như sau: <https://dangkydutuyen.gdt.gov.vn> để thực hiện việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển và nộp kèm theo các văn bằng chứng chỉ theo hướng dẫn. Sau khi đăng ký dự tuyển trực tuyến thành công, thí sinh in phiếu hẹn và in Phiếu đăng ký dự tuyển đã kê khai đến nộp trực tiếp tại đơn vị dự tuyển theo thời gian được ghi trên phiếu hẹn./ *Dhung*

TỔNG CỤC THUẾ



CHI TIẾT TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỔNG CỤC THUẾ NĂM 2021

Kèm theo Quyết định số 1585/QĐ-BTC ngày 18/8/2021 của Bộ Tài chính

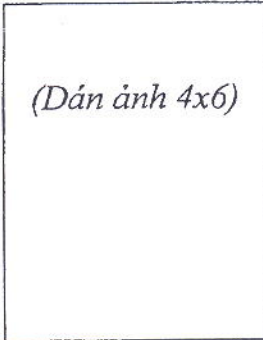
| TT | ĐƠN VỊ | Tổng chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng năm 2021 | Trong đó | | | | | | | | | | Ghi chú |
|----|-------------------|---|-------------------|--|--|---------------------------------|--------|------------------------------|----------------------|--------------|------------------------|-----------------------------|---------|
| | | | Chuyên viên | | Kiểm tra viên thuế | | Cán sự | Kiểm tra viên trung cấp thuế | Chuyên viên làm CNTT | Văn thư viên | Văn thư viên trung cấp | Chuyên viên làm QLXD cơ bản | |
| | | | Chuyên ngành Luật | Chuyên ngành khác theo Kế hoạch tuyển dụng | Chuyên ngành khác theo Kế hoạch tuyển dụng | Chuyên ngành Tài chính, Kế toán | | | | | | | |
| A | B | I | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| 1 | An Giang | 85 | 4 | 16 | 16 | 38 | | | 11 | | | | |
| 2 | Bà Rịa - Vũng Tàu | 8 | | | | 6 | | | 1 | 1 | | | |
| 3 | Bắc Giang | 16 | | 5 | 3 | 7 | | | 1 | | | | |
| 4 | Bắc Kan | 9 | | | | 9 | | | | | | | |
| 5 | Bạc Liêu | 11 | | 2 | | 9 | | | | | | | |
| 6 | Bắc Ninh | 8 | | | | 7 | | | 1 | | | | |
| 7 | Bến Tre | 44 | | 9 | 11 | 24 | | | | | | | |
| 8 | Bình Định | 27 | | 1 | 8 | 18 | | | | | | | |
| 9 | Bình Dương | 14 | | | 4 | 10 | | | | | | | |
| 10 | Bình Phước | 13 | | | 4 | 9 | | | | | | | |
| 11 | Bình Thuận | 23 | | | 7 | 15 | | | | 1 | | | |
| 12 | Cà Mau | 7 | | | | 6 | | | | 1 | | | |
| 13 | Cần Thơ | 26 | | | 7 | 17 | | | | 2 | | | |
| 14 | Cao Bằng | 16 | | | 5 | 10 | | | | 1 | | | |
| 15 | Đà Nẵng | 24 | | | 7 | 17 | | | | | | | |
| 16 | Đắk Lắk | 12 | | | 4 | 8 | | | | | | | |
| 17 | Đắk Nông | 8 | | 2 | | 3 | | | 2 | 1 | | | |
| 18 | Điện Biên | 12 | | 3 | | 7 | | | 2 | | | | |
| 19 | Đồng Nai | 37 | | 3 | 8 | 20 | 6 | | | | | | |
| 20 | Đồng Tháp | 62 | | 3 | 17 | 40 | | | 2 | | | | |
| 21 | Gia Lai | 22 | 2 | 8 | | 5 | | | | | 7 | | |
| 22 | Hà Giang | 20 | | | 6 | 14 | | | | | | | |
| 23 | Hà Nam | 12 | | | 4 | 8 | | | | | | | |
| 24 | Hà Nội | 103 | | | 26 | 62 | | | 5 | 5 | 5 | | |
| 25 | Hà Tĩnh | 11 | | 5 | | 5 | | | 1 | | | | |
| 26 | Hải Dương | 19 | | 2 | 5 | 11 | | | 1 | | | | |
| 27 | Hải Phòng | 18 | | | 5 | 12 | | | 1 | | | | |
| 28 | Hậu Giang | 15 | | 2 | | 8 | | | 1 | 4 | | | |
| 29 | Hòa Bình | 28 | 2 | 8 | 3 | 7 | | | 2 | | 6 | | |
| 30 | Hưng Yên | 15 | | | | 6 | | | 1 | 8 | | | |
| 31 | Khánh Hòa | 16 | | 1 | 5 | 10 | | | | | | | |
| 32 | Kiên Giang | 15 | | | | 9 | | | 6 | | | | |

Handwritten signature

| TT | ĐƠN VỊ | Tổng chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng năm 2021 | Trong đó | | | | | | | | | | Ghi chú | |
|-------------|------------------|---|-------------------|--|--|---------------------------------|----------|-----------|------------------------------|----------------------|--------------|------------------------|---------|-----------------------------|
| | | | Chuyên viên | | Kiểm tra viên thuế | | | Cán sự | Kiểm tra viên trung cấp thuế | Chuyên viên làm CNTT | Văn thư viên | Văn thư viên trung cấp | | Chuyên viên làm QLXD cơ bản |
| | | | Chuyên ngành Luật | Chuyên ngành khác theo Kế hoạch tuyển dụng | Chuyên ngành khác theo Kế hoạch tuyển dụng | Chuyên ngành Tài chính, Kế toán | | | | | | | | |
| A | B | I | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | |
| 33 | Kon Tum | 14 | | | 4 | 10 | | | | | | | | |
| 34 | Lai Châu | 19 | | | 5 | 12 | | | 1 | 1 | | | | |
| 35 | Lâm Đồng | 12 | | 3 | | 7 | | | 2 | | | | | |
| 36 | Lạng Sơn | 25 | | 3 | 7 | 15 | | | | | | | | |
| 37 | Lao Cai | 11 | | 2 | | 9 | | | | | | | | |
| 38 | Long An | 116 | 3 | 14 | 28 | 65 | | | 3 | | 3 | | | |
| 39 | Nam Định | 9 | | | | 8 | | | 1 | | | | | |
| 40 | Nghệ An | 26 | | 5 | 6 | 14 | | | | | 1 | | | |
| 41 | Ninh Bình | 9 | | | | 9 | | | | | | | | |
| 42 | Ninh Thuận | 20 | | | 5 | 13 | | | | | 2 | | | |
| 43 | Phú Thọ | 32 | | | 7 | 17 | | | 1 | 3 | 4 | | | |
| 44 | Phú Yên | 6 | | | | 6 | | | | | | | | |
| 45 | Quảng Bình | 16 | | | 4 | 9 | | | | 3 | | | | |
| 46 | Quảng Nam | 34 | | | 10 | 24 | | | | | | | | |
| 47 | Quảng Ngãi | 14 | | | 4 | 10 | | | | | | | | |
| 48 | Quảng Ninh | 13 | | | 3 | 8 | | | | | 2 | | | |
| 49 | Quảng Trị | 19 | | | 5 | 11 | | | 2 | 1 | | | | |
| 50 | Sóc Trăng | 58 | 3 | 14 | 8 | 19 | | 10 | | | 4 | | | |
| 51 | Son La | 10 | | | | 8 | | | | | 2 | | | |
| 52 | Tây Ninh | 57 | 2 | 10 | 10 | 24 | | | 6 | 5 | | | | |
| 53 | Thái Bình | 6 | | | | 2 | | | | 4 | | | | |
| 54 | Thái Nguyên | 23 | | 6 | 5 | 10 | | | 2 | | | | | |
| 55 | Thanh Hóa | 36 | | 7 | 7 | 15 | | | 4 | 3 | | | | |
| 56 | Thừa Thiên Huế | 20 | | 6 | 3 | 7 | 2 | 2 | | | | | | |
| 57 | Tiền Giang | 65 | 3 | 11 | 10 | 24 | | 11 | 3 | | 3 | | | |
| 58 | TP. Hồ Chí Minh | 203 | | 3 | 49 | 114 | | | 30 | 2 | 5 | | | |
| 59 | Trà Vinh | 25 | | 4 | 6 | 14 | | | 1 | | | | | |
| 60 | Tuyên Quang | 13 | | 4 | | 8 | | | 1 | | | | | |
| 61 | Vĩnh Long | 32 | | | 9 | 21 | | | 1 | 1 | | | | |
| 62 | Vĩnh Phúc | 13 | | | 4 | 8 | | | 1 | | | | | |
| 63 | Yên Bái | 18 | | 4 | 4 | 8 | | | 2 | | | | | |
| 64 | CQ Tổng cục Thuế | 21 | | 9 | | | | | 6 | 2 | | 4 | | |
| Tổng | | 1,751 | 19 | 175 | 358 | 966 | 8 | 23 | 105 | 49 | 44 | 4 | | |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm



PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

.....

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

.....

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh: Nam⁽³⁾ Nữ

Dân tộc:..... Tôn giáo:.....

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân:..... Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: Ngày chính thức:

Số điện thoại di động để báo tin:..... Email:.....

Quê quán:

Hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay (để báo tin):

Tình trạng sức khỏe:..... Chiều cao:..... Cân nặng:..... kg

Thành phần bản thân hiện nay:.....

Trình độ văn hoá:.....

Trình độ chuyên môn:

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

| Mối quan hệ | Họ và tên | Ngày, tháng, năm sinh | Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, cơ quan, tổ chức công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội |
|-------------|-----------|-----------------------|---|
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

| Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ | Tên trường, cơ sở đào tạo cấp | Trình độ văn bằng, chứng chỉ | Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ | Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm) | Ngành đào tạo | Hình thức đào tạo | Xếp loại bằng, chứng chỉ |
|--|-------------------------------|------------------------------|---------------------------------|---|---------------|-------------------|--------------------------|
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

| Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm | Cơ quan, tổ chức công tác |
|--|---------------------------|
| | |
| | |
| | |
| | |

V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:

Miễn thi tin học do:

VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm tại Thông báo tuyển dụng).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:.....

VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

VIII. NỘI DUNG KHÁC THEO YÊU CẦU CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN TUYỂN DỤNG

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
- (2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chi tiêu tuyển dụng;
- (3) Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.

THE UNIVERSITY OF CHICAGO

PHYSICS DEPARTMENT

PHYSICS 354

LECTURE 1

LECTURE 2

LECTURE 3

LECTURE 4

LECTURE 5

LECTURE 6

LECTURE 7

LECTURE 8